

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN TIÊN LŨ  
TỈNH HƯNG YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2021/HNGĐ - ST

Ngày: 15/4/ 2021

*"V/v Thay đổi người nuôi con  
sau ly hôn"*

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIÊN LŨ - TỈNH HƯNG YÊN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên Toà:* Ông Nguyễn Đăng Khuê.

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Lương Văn Kế

2. Bà Vũ Thị Toan

**- Thư ký phiên toà:** Bà Nguyễn Thị Thơm – Thư ký Toà án nhân dân huyện Tiên Lữ, tỉnh Hưng Yên.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Lữ, tỉnh Hưng Yên tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Mạnh Hà – Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Tiên Lữ, tỉnh Hưng Yên mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 130/2020/TLST - HNGĐ ngày 15 tháng 12 năm 2020 về việc thay đổi người nuôi con sau ly hôn theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 05/2021/QĐXXST - HNGĐ ngày 29 tháng 3 năm 2021 giữa các đương sự:

**1. Nguyên đơn:** Bà **Đặng Thị M**, sinh năm 1971 “có mặt”

Trú tại: Khu 4 phường Hải H, thành phố Móng C, tỉnh Quảng Ninh.

**2. Bị đơn:** Ông **Vũ Duy C**, sinh năm 1950 “có mặt”

Trú tại: Thôn An T, xã Cương C, huyện Tiên Lữ, tỉnh Hưng Yên.

**Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị đơn:**

- Ông Phạm Đức Lãng - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Hưng Yên. “có mặt”

**3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

- Cháu **Vũ Duy C**, sinh ngày 21/02/2010. “có mặt”

Trú tại: Thôn An T, xã Cương C, huyện Tiên Lữ, tỉnh Hưng Yên.

Người đại diện hợp pháp cho cháu C là ông **Vũ Duy C** và bà **Đặng Thị M**.

## NỘI DUNG VỤ ÁN

*Theo đơn khởi kiện yêu cầu thay đổi trực tiếp người nuôi con sau ly hôn và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn bà Đặng Thị M trình bày:*

Bà và ông Vũ Duy C đã được Tòa án nhân dân thành phố Móng C, tỉnh Quảng N giải quyết ly hôn. Tại bản án số 02/2014/HNGĐ - ST ngày 22/01/2014 của Tòa án nhân dân thành phố Móng C, tỉnh Quảng N đã xét xử: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà M và ông C. Về con chung: Giao con chung là cháu Vũ Thị Thu C, sinh ngày 18/8/2008 cho bà M nuôi dưỡng giáo dục đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi); giao con chung là Vũ Duy C, sinh ngày 21/02/2010 cho ông C nuôi dưỡng giáo dục đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi). Bà M và ông C không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau nhưng có quyền thăm nom các con chung. Tuy nhiên, sau khi ly hôn ông C đã kết hôn với người khác. Việc nuôi dưỡng, chăm sóc cháu C không được đảm bảo dẫn đến sức khỏe của cháu yếu, học hành giảm sút. Mỗi khi bà về thăm, cháu C đều thể hiện nguyện vọng và mong muốn được mẹ đón về nuôi. Hiện tại bà chưa kết hôn với người khác, có chỗ ở ổn định, chịu khó làm ăn, chăn nuôi để nuôi con. Bà đảm bảo sẽ lo cho các con của bà được ăn học đầy đủ nên bà đề nghị Tòa án giao cháu Vũ Duy C cho bà trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Ông C không phải cấp dưỡng nuôi con chung đối với bà.

***Tại các lời khai của bị đơn ông Vũ Duy C trình bày:*** Ông đồng ý với lời khai của bà M về vấn đề ông bà đã ly hôn. Quá trình cháu C ở với ông, ông chăm sóc và nuôi dưỡng rất tốt, không có vấn đề gì mặc dù ông đã kết hôn với người khác. Ông rất quan tâm tới con, vẫn lo toan và cho cháu C ăn học đầy đủ. Ông có chỗ ở ổn định, có lương bệnh binh và có cả thu nhập làm thêm hàng tháng hơn 3 triệu nên ông đảm bảo được cuộc sống cho cháu C. Do vậy, ông không đồng ý giao cháu Vũ Duy C cho bà M nuôi dưỡng.

***Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan cháu Vũ Duy C trình bày:*** Cháu vẫn được bố cho ăn học đầy đủ. Quan điểm của cháu không nhất quán trong việc có nguyện vọng ở cùng với bố hay với mẹ.

***Lời khai của người làm chứng:*** bà Đỗ Thị H là mẹ kế của cháu Cảnh khai. Bà kết hôn với ông C vào năm 2014 và cũng từ ngày đó bà cùng ông C tập trung nuôi dưỡng cháu C. Trong gia đình chỉ có ba người cuộc sống luôn vui vẻ hòa thuận, bà có lương hưu 4 triệu một tháng. Về bản thân cháu C rất ngoan, lúc nào cũng gọi bà bằng mẹ, bà bảo ban cháu, cháu luôn nghe lời. Nay bà có nguyện vọng đề nghị Tòa án không chấp nhận yêu cầu của cô M về việc thay đổi người nuôi con.

*Xác minh tại chính quyền địa phương:* Trường tiểu học xã Cương C nơi cháu C học tập và lời khai của ông Nguyễn Xuân L là hàng xóm của gia đình ông C đều thể hiện: Bản thân ông C sinh sống tại địa phương từ năm 2018 cho đến nay không có hành vi vi phạm pháp luật, cũng như hành vi xâm phạm sức khỏe của cháu C. Vợ chồng ông C bà H đối xử tốt với cháu C, cho cháu C học hành đầy đủ. Về điều kiện kinh tế ông C được hưởng chế độ bệnh binh và có lương. Quá trình học tập của cháu C nhà trường nhận xét cháu C được gia đình quan tâm, tạo điều kiện cho cháu ăn học. Gia đình giữ mối quan hệ tốt với nhà trường. Gần đây việc học tập của cháu C ổn định và tốt hơn. Cháu C tham gia đầy đủ các hoạt động của lớp, của nhà trường.

*Tại phiên tòa,* bà M vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn. Ông C vẫn giữ nguyên ý kiến không đồng ý thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn. Cháu C trình bày trong thời gian ở với bố không có việc bố đánh hay mắng cháu. Về vấn đề thăm gặp hàng năm vào những dịp nghỉ hè hay những lần mẹ cháu về chơi bố cháu vẫn tạo điều kiện cho mẹ con cháu thăm và gặp nhau không có việc ngăn cản. Nay nguyện vọng của cháu muốn ở với bố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Lữ tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, HĐXX, việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng: Vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Tiên Lữ. Hoạt động thu thập chứng cứ đúng trình tự, thủ tục, đảm bảo khách quan. Hội đồng xét xử không thuộc trường hợp phải thay đổi. Các đương sự chấp hành đúng và đầy đủ các quy định của pháp luật về quyền, nghĩa vụ khi tham gia tố tụng.

*Về quan điểm giải quyết vụ án:* Căn cứ vào nguyện vọng của cháu C tại phiên tòa muốn được ở với bố, căn cứ vào điều kiện hoàn cảnh kinh tế gia đình của ông C. Đề nghị Hội đồng xét xử bác yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Đặng Thị M. Tiếp tục giao cháu C cho ông C nuôi dưỡng, chăm sóc cho đến khi cháu đủ 18 tuổi thành niên.

Quan điểm của Ông Phạm Đức Lăng - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Hưng Yên trình bày: Quá trình giải quyết vụ án bà M không xuất trình được căn cứ chứng minh việc ông C nuôi dưỡng, chăm sóc cháu C không được đảm bảo dẫn đến sức khỏe của cháu yếu, học hành giảm sút. Mặt khác tại phiên tòa nguyện vọng của cháu C muốn được ở với bố. Căn cứ vào điều kiện hoàn cảnh và để ổn định cuộc sống của cháu C. Đề nghị Hội đồng xét xử bác đơn yêu cầu thay đổi người nuôi con sau ly hôn của bà M.

- *Về án phí*: Bà M phải chịu án phí sơ thẩm về việc thay đổi người nuôi con sau ly hôn theo quy định của pháp luật.

## **NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN**

**[1] Về tố tụng**: Quan hệ tranh chấp của vụ án về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn quy định tại khoản 3 Điều 28, Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Tiên Lữ.

**[2]. Về yêu cầu của đương sự**: Ông Vũ Duy C và bà Đặng Thị M có quan hệ vợ chồng nhưng do cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc nên đã được Tòa án giải quyết cho ly hôn. Tại bản án số 02/2014/HNGĐ - ST ngày 22/01/2014 của Tòa án nhân dân thành phố Móng C, tỉnh Quảng Ninh đã quyết định giao cho bà M, ông C mỗi người nuôi một con chung. Bà M cho rằng từ khi ông C đón cháu C về ở cùng cháu đều không được chăm sóc tốt cả về sức khỏe lẫn tinh thần. Ông C hay mắng cháu nên tinh thần của cháu bị ảnh hưởng, sức khỏe yếu, học tập sa sút. Mỗi lần bà về thăm cháu C, cháu đều khẩn thiết và có nguyện vọng được về ở cùng với bà. Khi không có mặt ông C, cháu C đều thể hiện nguyện vọng và mong ngóng ngày được về ở cùng với mẹ nhưng trước mặt ông C cháu lại không dám nói để thể hiện nguyện vọng của mình. Hiện nay bà có chỗ ở ổn định, làm nghề trồng trọt, chăn nuôi đảm bảo đủ điều kiện kinh tế để nuôi dưỡng, chăm sóc các con. Do đó, bà đề nghị Tòa án thay đổi việc nuôi con là cháu Vũ Duy C từ ông C sang cho bà. Bà không yêu cầu ông C phải cấp dưỡng nuôi con chung đối với cháu C.

Trong suốt quá trình giải quyết vụ án, ông C không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà M. Mặc dù ông đã kết hôn với người khác nhưng ông vẫn luôn đảm bảo việc quan tâm, chăm sóc cháu C được đầy đủ.

Qua xác minh tại trường học nơi cháu C đang theo học thì thấy cháu C học tập ổn định, tham gia đầy đủ các hoạt động của nhà trường. Ông C vẫn giữ mối liên lạc rất tốt đối với nhà trường để đảm bảo việc học tập cho cháu C. Trong thời gian gần đây sức học của cháu C tiến bộ hơn. Chính quyền địa phương cũng cung cấp: Ông C đối xử và chăm sóc cháu C tốt. Từ trước tới nay chưa có việc ông C bạo hành đối với cháu C. Ông C có nhà ở tại thôn An T, xã Cương C, là bệnh binh và có thu nhập ổn định nên đảm bảo khả năng chăm sóc, nuôi dưỡng cháu C.

Tại phiên tòa cháu C có nguyện vọng mong muốn ở với bố. Xét về điều kiện thực tế của ông Vũ Duy C và bà Đặng Thị M thì thấy: Ông C có chỗ ở, thu nhập ổn định hơn bà M. Mặt khác, trong suốt quá trình nuôi dưỡng cháu C, ông C vẫn đảm bảo điều kiện ăn, ở, học tập và phát triển thể chất cho cháu C. Bà M cho rằng ông C không đảm bảo được cuộc sống cho cháu C, hay mắng chửi cháu nhưng lại không đưa ra được bằng chứng thực tế, cụ thể nào để chứng minh cho yêu cầu của mình. Trong khi đó, ông C vẫn để bà M về thăm nom, chăm sóc cháu C bình thường, không gây khó khăn cho bà M, hàng năm vào

những dịp nghỉ hè hay nghỉ lễ, ông C vẫn tạo điều kiện cho bà M về thăm gặp, đón cháu C ra ngoài Quảng Ninh chơi. Điều này phù hợp với lời khai của cháu C tại tòa, cháu khẳng định không có việc bị bố đánh đập hay hạn chế quyền thăm gặp đối với mẹ. Như vậy, việc ông C nuôi dưỡng cháu C trong suốt thời gian qua không vi phạm quyền và nghĩa vụ của cha, mẹ quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật Hôn nhân và gia đình. Cháu Cảnh vẫn phát triển lành mạnh về thể chất, trí tuệ, đạo đức nên để đảm bảo quyền lợi về mọi mặt cho C và giữ nguyên sự ổn định cho cháu, Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà M và cũng phù hợp với nguyện vọng của cháu C.

[5]. Về án phí: Bà M phải chịu 300.000 đồng án phí sơ thẩm.

*Vì các lẽ trên:*

### **QUYẾT ĐỊNH**

Căn cứ vào các Điều 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 3 Điều 28, Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 271, 273, Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

#### **Xử:**

**1.** Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Đặng Thị M về việc thay đổi người trực tiếp nuôi con chung sau khi ly hôn đối với ông Vũ Duy C. Tiếp tục giao cháu Vũ Duy C, sinh ngày 22/10/2010 cho ông Vũ Duy C nuôi dưỡng cho đến khi cháu đủ 18 tuổi, thành niên. Bà M không phải cấp dưỡng nuôi con chung với ông C nhưng có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

**3. Về án phí:** Bà Đặng Thị M phải chịu 300.000 đồng án phí sơ thẩm về việc thay đổi người nuôi con sau ly hôn nhưng được trừ vào 300.000đ bà đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai số 0000690 ngày 15/12/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tiên Lữ. Bà M đã nộp đủ án phí sơ thẩm.

**4. Về quyền kháng cáo:** Án xử công khai sơ thẩm có mặt nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan. Báo cho các đương sự có mặt biết được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

#### Nơi nhân:

- Phòng KTNV&THA - TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh + VKSND huyện;
- THADS huyện;
- UBND xã Cương C;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**  
**Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa**

**(đã ký)**

**Nguyễn Đăng Khuê**

